

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh uỷ về đẩy mạnh phát triển công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo, tạo nền tảng phát triển công nghiệp với tốc độ cao và bền vững giai đoạn 2016-2025

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Tỉnh uỷ Hà Nam về đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo, tạo nền tảng phát triển công nghiệp với tốc độ cao và bền vững giai đoạn 2016-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện với những nội dung chủ yếu như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai có hiệu quả Nghị quyết "Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo, tạo nền tảng phát triển công nghiệp với tốc độ cao và bền vững giai đoạn 2016-2025", tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, doanh nghiệp và toàn thể nhân dân.

2. Tăng cường sự chủ động của từng cấp, từng ngành trong việc thực hiện và phối hợp thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu Nghị quyết đề ra.

3. Huy động tối đa mọi nguồn lực để tập trung đầu tư xây dựng các khu công nghiệp, sẵn sàng tiếp nhận các nhà đầu tư.

B. NỘI DUNG

I. Tăng cường hiệu quả hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư.

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương và các Sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng và thực hiện Đề án đẩy mạnh thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp giai đoạn 2016-2020, trong đó tập trung vào các hoạt động xúc tiến đầu tư, vận động đầu tư trong nước và ngoài nước; chú trọng doanh nghiệp đầu tư từ Nhật Bản, Hàn Quốc và các nước Châu Âu; phấn đấu đến năm 2020 lấp đầy 100% KCN Hòa Mạc, KCN Châu Sơn, KCN Đồng Văn III (giai đoạn I), đến năm 2025 lấp đầy 100% KCN Đồng Văn III (cả phần mở rộng) và 80% các KCN còn lại theo quy hoạch; thời gian hoàn thành Đề án, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 9/2016.

2. Sở Công Thương tăng cường hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hoá kể cả nội địa và xuất khẩu. Phát triển mạnh hệ thống tiếp thị, xúc tiến thương mại.

II. Rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển các khu công nghiệp, tập trung xây dựng đồng bộ hạ tầng, thuận tiện trong kết nối giao thông.

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì, phối hợp cùng Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan xây dựng Đề án điều chỉnh bổ sung quy hoạch các khu công nghiệp của tỉnh Hà Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; thời gian hoàn thành trong tháng 5/2016.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp tăng cường kiểm tra, đôn đốc các doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng, đảm bảo đồng bộ. Chuẩn bị sẵn sàng mặt bằng xây dựng để giới thiệu cho các nhà đầu tư nghiên cứu đăng ký đầu tư vào khu công nghiệp.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan giải quyết nhanh gọn các thủ tục về thu hồi, giao đất, cho thuê đất, đảm bảo cho các nhà đầu tư triển khai dự án thuận lợi. Tham mưu cho Tỉnh huy động các nguồn lực và có cơ chế chính sách thu hút các doanh nghiệp đầu tư công trình thu gom, xử lý rác thải, nước thải nhất là trong các khu, cụm công nghiệp; hướng dẫn và giải quyết nhanh gọn các thủ tục về môi trường đối với các dự án đầu tư của các doanh nghiệp.

4. Sở Giao thông Vận tải chủ trì xây dựng Đề án củng cố phát triển mạng lưới kết cấu hạ tầng giao thông tạo liên kết vùng, liên kết các loại hình vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy; thời gian hoàn thành, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 10/2016.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố liên quan thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đảm bảo nhanh gọn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư phát triển hạ tầng các khu công nghiệp.

III. Củng cố và nâng cao chất lượng các dịch vụ phục vụ hoạt động của các khu công nghiệp (Nhà ở công nhân, nhà ở chuyên gia, hệ thống nhà hàng, siêu thị, cảng thông quan nội địa và các dịch vụ thiết yếu khác)

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan xây dựng Đề án nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ hoạt động các khu công nghiệp; thời gian hoàn thành, trình Ủy ban nhân dân tỉnh tháng 9/2016.

2. Công ty Điện Lực Hà Nam tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp trạm biến áp, đường dây tải điện theo Quy hoạch, nhất là hệ thống điện cung cấp cho các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các nhà máy sản xuất các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Thực hiện nghiêm cam kết cung cấp điện của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với nhà đầu tư.

3. Bưu chính, Viễn thông Hà Nam đầu tư cơ sở hạ tầng trong và ngoài hàng rào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp phục vụ cho việc thông tin liên lạc của các doanh nghiệp đảm bảo kịp thời và thuận tiện.

4. Ngân hàng Nhà nước đảm bảo nguồn vốn tín dụng (2016-2020) tăng bình quân >18%/năm để đáp ứng yêu cầu phát triển; chỉ đạo các ngân hàng thương mại tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận vốn vay để sản xuất kinh doanh.

5. Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp tiếp tục thực hiện có hiệu quả 10 cam kết của tỉnh đối với các nhà đầu tư.

IV. Chuẩn bị nguồn nhân lực đáp ứng cả về số lượng và chất lượng

1. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Tiếp tục chủ trì thực hiện Kế hoạch số 1624/KH-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2011 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Hà Nam đến năm 2020; Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Hà Nam đến năm 2020” (*Ban hành kèm theo Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 20/5/2011 của UBND tỉnh*).

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp và các Sở, ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đào tạo có hiệu quả nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp nói chung, công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo nói riêng trong giai đoạn tiếp theo, tập trung vào đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật (*các ngành nghề: công nghiệp cơ khí chế tạo, điện tử - tin học, các ngành nghề đòi hỏi kỹ thuật cao*).

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch triển khai hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp bằng nguồn kinh phí khuyến công Quốc gia, khuyến công địa phương.

V. Tiếp tục rà soát, bổ sung và vận dụng linh hoạt các cơ chế chính sách, tạo môi trường đầu tư hấp dẫn

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Tiếp tục thực hiện Đề án "Đổi mới định hướng đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến 2030" (*Ban hành kèm theo Quyết định 48/QĐ-UBND ngày 12/01/2016 của UBND tỉnh*).

- Tập trung rà soát những nguyên nhân gây trở ngại làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh, đặc biệt là các nguyên nhân chủ quan do lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của các cấp, các ngành (cải cách thủ tục hành chính, lề lối tác phong làm việc và thái độ của cán bộ công chức đối với nhà đầu tư); rà soát thủ tục đầu tư, kiên quyết loại bỏ các thủ tục rườm rà, không cần thiết, pháp luật không quy định...; tham mưu sửa đổi, bổ sung Quyết định 03/2015/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa giải quyết thủ tục hành chính về chấp thuận đầu tư các dự án sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn các doanh nghiệp về thực hiện các thủ tục hưởng ưu đãi đối với Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh

mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển theo quy định tại Nghị định 111/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ.

3. Các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ:

- Công khai minh bạch trên Internet về thủ tục hành chính và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính. Chủ động, bố trí, sắp xếp cán bộ có năng lực, có trách nhiệm trong hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ, tiếp nhận, xử lý các thủ tục hành chính bảo đảm đúng tiến độ theo quy định. Tăng cường công tác phối hợp, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính trong triển khai dự án đầu tư tại các cấp chính quyền địa phương; phát hiện và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây cản trở cho tổ chức, cá nhân khi thi hành công vụ;

- Tăng cường ứng dụng thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt xây dựng, ứng dụng phần mềm tiếp nhận và trả kết quả liên thông giữa các cơ quan gắn với việc xây dựng Chính quyền điện tử.

VI. Tháo gỡ kịp thời các khó khăn vướng mắc cho sản xuất kinh doanh, tăng cường các giải pháp hỗ trợ phát triển thị trường cho doanh nghiệp

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công nghiệp và hoạt động doanh nghiệp. Thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động, duy trì các kênh đối thoại với các nhà đầu tư, doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời xử lý nghiêm các vi phạm của nhà đầu tư, doanh nghiệp.

2. Sở Công Thương, Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ các Chương trình xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại để triển khai hiệu quả các dự án hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các Hội chợ triển lãm trong nước và nước ngoài. Khuyến khích các thành phần kinh tế trong hoạt động phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm. Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu về các doanh nghiệp sản xuất hỗ trợ để làm cơ sở cho việc giới thiệu, tìm kiếm các mối liên kết; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thị trường, thương mại điện tử. Hỗ trợ cho việc thành lập và hoạt động một số trang Web chuyên ngành công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chế biến, chế tạo.

VII. Tăng cường quản lý bảo vệ môi trường, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục rà soát, hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp (*các trường hợp phù hợp theo quy định*) hoàn thiện thủ tục theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, đôn đốc doanh nghiệp hoàn thiện các thủ tục về đất đai, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện thu hồi diện tích đất đã giao nhưng chủ đầu tư không có khả năng đầu tư hoặc cố tình kéo dài không thực hiện đầu tư theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Thường xuyên tổ chức gặp gỡ, trao đổi với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong các cụm công nghiệp để nắm bắt thông tin nhằm kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh; phối hợp với các Sở, ngành liên quan rà soát, hướng dẫn, đôn đốc doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh hoàn thiện thủ tục đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan rà soát, thực hiện thu hồi diện tích đất đã giao nhưng các chủ đầu tư (hộ sản xuất kinh doanh) không có khả năng đầu tư hoặc cố tình kéo dài không thực hiện theo quy định.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan, theo chức năng nhiệm vụ được giao trực tiếp xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị và triển khai tổ chức thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo kịp thời.

2. Giao Sở Công Thương theo dõi quá trình tổ chức thực hiện của các Sở, ngành, các địa phương. Định kỳ 6 tháng, năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình tổ chức thực hiện, định kỳ sẽ tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành nhằm mục đích thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết đề ra./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐVP, các CV liên quan;
- Lưu VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đông

